

QO, ngày 05 tháng 12 năm 2022

Số: 187/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212, điều 213, điều 361 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 177/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Đinh Thị D, sinh năm 1989.

HKTT: Xóm 5, thôn Long Phú, xã HT, huyện QO, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Tổ 14, ấp 2, xã Vĩnh Lạc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh..

- Anh Hoàng Thanh T, sinh năm 1987.

HKTT và nơi ở: Xóm 5, thôn Long Phú, xã HT, huyện QO, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Đinh Thị D và anh Hoàng Thanh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HT, huyện QO, Thành phố Hà Nội ngày 21/02/2013. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau một thời gian chung sống hạnh phúc anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể tiếp tục có tiếng nói chung. Từ tháng 11/2017 đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay anh chị đều xác định không thể đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị D và anh T có ba con chung là Hoàng Thanh Tr sinh ngày 30/8/2013, Hoàng Thùy D sinh ngày 11/01/2016 và Hoàng Hương G sinh ngày 30/11/2018. Hiện cả ba con chung đang sinh sống cùng với chị D. Khi ly hôn, chị D và anh T thống nhất giao chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba con chung cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mức 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 01 con/ 01 tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị D và anh T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị D và anh Hoàng Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả ba con chung là Hoàng Thanh Tr sinh ngày 30/8/2013, Hoàng Thùy D sinh ngày 11/01/2016 và Hoàng Hương G sinh ngày 30/11/2018 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mức 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ 01 con/ 01 tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Hoàng Thanh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2020/0000441 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã HT, H.QO, Hà Nội (nơi đăng kí kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy